

Số: **53** /TB-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 15 tháng 7 năm 2017

THÔNG BÁO
Kết quả kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVII

Trong 3 ngày từ 13-15/7/2017, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVII đã tiến hành kỳ họp thứ 4 - kỳ họp thường lệ giữa năm 2017. Tham dự kỳ họp có đại diện: Văn phòng Quốc hội. Báo đại biểu nhân dân, Kiểm toán nhà nước khu vực 2, các vị đại biểu Quốc hội khoá XIV bầu trên địa bàn tỉnh, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, các đồng chí Thường trực Tỉnh uỷ, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, nguyên lãnh đạo tỉnh, đại diện lãnh đạo các Ban xây dựng Đảng, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh, Văn phòng Tỉnh uỷ, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Bí thư Huyện uỷ, Thường trực Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; đại diện một số đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội-nghề nghiệp; phóng viên một số cơ quan báo chí trên địa bàn.

Sau 2,5 ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc, dân chủ, đổi mới, kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVII đã hoàn thành nội dung, chương trình đề ra.

I. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA KỲ HỌP

1. Xem xét các báo cáo, đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết

Tại kỳ họp, Hội đồng nhân dân tỉnh đã xem xét, đánh giá và thảo luận các báo cáo, đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết về kết quả thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng- an ninh, công tác đầu tư công, dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2017; tình hình an ninh trật tự 6 tháng đầu năm; tình hình triển khai thực hiện dự án khai thác và tuyển quặng mỏ sắt Thạch Khê; công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; kết quả thực hiện các nội dung chất vấn, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri tại kỳ họp thứ 3 Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh thẩm tra và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh thảo luận về 17 Tờ trình, đề án và dự thảo nghị quyết về: Sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh một số loại phí, lệ phí; Quy định mức giá dịch vụ khám, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám, chữa bệnh của Nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá thanh toán chi phí khám, chữa bệnh trong một số trường hợp trên địa bàn tỉnh; Danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng

phòng hộ 6 tháng cuối năm 2017; Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối 2016 - 2020; Một số chính sách phát triển công nghệ sinh học tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo; Quy định tỷ lệ phần trăm (%) mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô từ 09 chỗ ngồi trở xuống áp dụng trên địa bàn tỉnh; Xã hội hóa huy động nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng thị xã Kỳ Anh đạt tiêu chí đô thị loại III vào năm 2020; Danh mục các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (PPP) trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh để Quỹ đầu tư phát triển tỉnh đầu tư trực tiếp, cho vay giai đoạn 2017-2021; Quy định mức trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã được nộp vào ngân sách Nhà nước; Hỗ trợ kinh phí mua thẻ Bảo hiểm y tế cho đối tượng người cao tuổi và người thuộc hộ gia đình làm nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình; Định mức kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và dạy nghề dưới 3 tháng theo Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg, ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ; Quy định mức thu học phí trong các cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2017-2018 đến năm học 2020-2021 trên địa bàn tỉnh; Đặt tên một số tuyến đường trên địa bàn thị trấn Thạch Hà, huyện Thạch Hà; Sáp nhập, đổi tên thôn, tổ dân phố thuộc một số đơn vị cấp huyện trên địa bàn tỉnh; Chương trình giám sát năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Kết quả giám sát chuyên đề công tác quản lý nhà nước về đất đai và môi trường trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2014-2016.

- Xem xét các báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân tỉnh về: Kết quả hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân tỉnh 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2017; kết quả 2 cuộc giám sát chuyên đề về: “Công tác quản lý Nhà nước về đất đai và môi trường trên địa bàn tỉnh”, “Công tác tổ chức, thực hiện chức năng nhiệm vụ và quản lý, sử dụng cán bộ công chức, viên chức của các đơn vị sự nghiệp công lập”;

- Báo cáo của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh về tham gia giám sát và xây dựng chính quyền 6 tháng đầu năm 2017.

- Báo cáo của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Chánh án Toà án nhân dân tỉnh, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự về kết quả công tác 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2017.

- Tiến hành bầu bổ sung Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2016-2021.

3. Hoạt động thảo luận của các tổ đại biểu; chất vấn và trả lời chất vấn

Kỳ họp đã dành 1,5 ngày cho hoạt động thảo luận, chất vấn và trả lời chất vấn với 28 ý kiến phát biểu tại tổ, 12 ý kiến phát biểu tại Hội trường, 189 phiếu thảo luận; 12 câu hỏi chất vấn, 36 lượt chất vấn trực tiếp. Ngoài ra đã có 24 ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp qua đường dây nóng.

Qua thảo luận tổ và hội trường, đa số ý kiến nhất trí cao với nội dung các báo cáo, đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp. Một số ý kiến bổ sung, đánh giá về kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, công tác đầu tư công, thu-chi ngân sách, công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh 6 tháng đầu năm; một số giải pháp thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch năm 2017; đề xuất một số nội dung cần tập trung chỉ đạo trong thời gian tới; phân tích, đánh giá, đề xuất các giải pháp và tính khả thi của một số chính sách Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh... Trên cơ sở các ý kiến của đại biểu, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đã tổng hợp, báo cáo tại kỳ họp và yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ngành liên quan bổ sung, hoàn chỉnh các báo cáo, đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết.

Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đã chất vấn 4 Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh - Giám đốc các sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh. Hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn sôi nổi, dân chủ, thẳng thắn, trách nhiệm với mục đích là tìm giải pháp cơ bản, giải quyết thật hiệu quả các vấn đề đặt ra. Nội dung chất vấn tập trung vào những vấn đề vừa có tính chiến lược, vừa cấp thiết trong đời sống kinh tế - xã hội mà cử tri và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh quan tâm, như: Những khó khăn, hạn chế trong khu vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn (mất mùa lúa, giá lợn, giá một số loại nông sản thấp...); tình trạng quy hoạch treo, việc cấp phép, quản lý quy hoạch; các giải pháp huy động nguồn lực để phát triển đô thị, nhất là các đô thị vệ tinh, thị trấn, thị tứ; nguồn lực để đầu tư các lĩnh vực văn hóa, xã hội chưa đúng mức; công tác quản lý khai thác khoáng sản, tài nguyên, môi trường; vấn đề giải quyết tồn đọng; tình hình an ninh trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn... Sau khi các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời chất vấn, đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã phát biểu tiếp thu, phân tích, làm rõ thêm một số nội dung về công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh; đặc biệt là đã chỉ ra những tồn tại, hạn chế, làm rõ trách nhiệm của các ngành chức năng; định hướng một số nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới. Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh đã kết luận phiên chất vấn, giao trách nhiệm cụ thể cho các đơn vị, địa phương thực hiện trả lời chất vấn và giám sát việc trả lời chất vấn.

Nét mới tại kỳ họp lần này, đó là việc bố trí chương trình và điều hành kỳ họp theo hướng giảm thời gian trình bày các báo cáo tại Hội trường, chỉ trình bày các nội dung quan trọng cần tập trung thảo luận; dành phần lớn thời gian cho hoạt động thảo luận, chất vấn và trả lời chất vấn. Để chuẩn bị cho hoạt động thảo luận tại Tổ và Hội trường, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đã gọi ý những vấn đề được nhiều cử tri quan tâm để tập trung thảo luận; chủ tọa điều hành linh hoạt, gọi mở, tăng cường trao đổi giữa đại biểu trong quá trình thảo luận. Chủ tọa kỳ họp đã điều hành phiên chất vấn linh hoạt, theo hướng gọi mở, tạo không khí dân chủ, mang tính xây dựng cao giữa người chất vấn và người trả lời chất vấn với mục đích tìm ra giải pháp để giải quyết những bất cập đang đặt ra.

II. CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA KỲ HỌP

Hội đồng nhân dân tỉnh đã thống nhất biểu quyết thông qua 18 Nghị quyết tại kỳ họp:

1. Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội 6 tháng cuối năm 2017

Trên cơ sở đánh giá về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2017, những hạn chế, yếu kém, nguyên nhân và dự báo tình hình, những thuận lợi, khó khăn, thách thức trong những tháng cuối năm; Hội đồng nhân dân tỉnh đã đề ra 10 nhóm nhiệm vụ giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2017:

(1). Tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt các giải pháp thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế, với 3 nhóm nhiệm vụ trọng tâm: Bảo đảm tăng trưởng cao khu vực công nghiệp, trọng tâm là ngành công nghiệp chế biến chế tạo và sản xuất phân phối điện; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư 6 tháng cuối năm; trong đó tập trung đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm tại Khu kinh tế Vũng Áng; thực hiện đồng bộ các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng các ngành thương mại dịch vụ.

(2). Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 27/12/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp năm 2017. Rà soát, đánh giá toàn diện quy hoạch, kế hoạch, đề án phát triển các sản phẩm nông nghiệp. Tháo gỡ khó khăn, xử lý dứt điểm các vướng mắc, tồn đọng về giao đất, giao rừng; hoàn thành xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả Đề án khai thác tiềm năng, lợi thế rừng, đất lâm nghiệp. Chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả công tác quản lý chất lượng giống, vật tư nông nghiệp.

(3). Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành bồi thường thiệt hại sau sự cố môi trường. Đồng thời triển khai hiệu quả Kế hoạch thực hiện các chính sách khôi phục sản xuất, chuyển đổi nghề, tạo việc làm và đảm bảo an sinh xã hội cho người dân bị ảnh hưởng.

(4). Tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức, kiên trì và quyết tâm trong xây dựng nông thôn mới. Tập trung hoàn thiện các quy định chính sách, xây dựng khung kế hoạch, lộ trình thực hiện các tiêu chí của các xã thực hiện Chương trình NTM đến năm 2020.

(5). Đẩy mạnh cải cách hành chính. Phát huy hiệu quả hoạt động của Trung tâm Hành chính công tỉnh; đẩy nhanh tiến độ Trung tâm Hành chính công thí điểm cấp huyện; sắp xếp kiện toàn các Ban quản lý dự án, đơn vị sự nghiệp; tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác tổ chức cán bộ, kiểm tra công vụ, chấn chỉnh kỷ luật kỷ cương và đạo đức công vụ; thực hiện nghiêm túc quy định về xây dựng văn hóa công sở. Hoàn thiện các quy định về quy trình thủ tục đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương, doanh nghiệp và nhà đầu tư trong quá trình tìm hiểu, xúc tiến và triển khai dự án đầu tư; đẩy nhanh thủ tục một số dự án đầu tư kết cấu hạ tầng thành phố Hà Tĩnh, thị xã Kỳ Anh theo hình thức đối tác công - tư (PPP). Tháo gỡ khó khăn vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ triển

khai các dự án đã đăng ký đầu tư có sử dụng đất. Xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương.

(6). Thực hiện tốt nhiệm vụ thu, chi ngân sách; thực hiện đồng bộ các giải pháp, phân đầu hoàn thành cao nhất dự toán thu đã được Hội đồng nhân dân tỉnh giao. Rà soát lại các nguồn thu đạt thấp để có biện pháp khắc phục, chỉ đạo và đôn đốc thu nộp kịp thời. Bảo đảm cơ bản các nhiệm vụ chi ngân sách theo dự toán; dành nguồn để thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, bảo đảm an sinh xã hội trong 6 tháng cuối năm; tiết kiệm triệt để chi thường xuyên. Triển khai xây dựng Kế hoạch tài chính công trung hạn giai đoạn 2018 - 2020; đẩy nhanh lộ trình giao tự chủ tài chính đơn vị sự nghiệp.

(7). Tiếp tục phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa xã hội. Trọng tâm là:

- Tổ chức tốt năm học 2017-2018, xây dựng Đề án phát triển giáo dục đào tạo giai đoạn 2017-2025.

- Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện hiệu quả các đề án, chính sách phát triển văn hóa, thể thao, du lịch.

- Chú trọng giải pháp nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, phát triển dịch vụ chăm sóc sức khỏe; nâng cao tỷ lệ bao phủ BHYT.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện các giải pháp đào tạo nghề, xuất khẩu lao động, hỗ trợ giải quyết việc làm, nhất là đối tượng lao động bị ảnh hưởng sự cố môi trường, người dân bị thu hồi đất trên địa bàn tỉnh; triển khai các hoạt động và tổ chức tốt Lễ kỷ niệm 70 năm ngày thương binh liệt sỹ; xử lý hồ sơ tồn đọng, bảo đảm quyền lợi cho người có công; thực hiện tốt các chính sách phúc lợi xã hội, an sinh xã hội.

- Chú trọng định hướng trong hoạt động thông tin, tuyên truyền, tạo niềm tin và đồng thuận trong nhân dân, xã hội.

(8). Triển khai có hiệu quả các đề án, chính sách của tỉnh về lĩnh vực khoa học và công nghệ. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất và lập kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) cấp tỉnh và cấp huyện, tập trung chỉ đạo giải quyết thủ tục thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất, tạo điều kiện thuận lợi triển khai các dự án đầu tư.

Thực hiện kịp thời kết luận của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân tỉnh về công tác quản lý nhà nước về đất đai và môi trường trên địa bàn. Tiếp tục phối hợp với Tổ công tác của Bộ Tài nguyên và Môi trường kiểm soát chặt chẽ, triệt để các nội dung khắc phục và quy trình vận hành chạy thử dự án Formosa. Tập trung chỉ đạo, chủ động các phương án ứng phó thiên tai, bão lũ, hạn hán, xâm nhập mặn, sạt lở; diễn tập tìm kiếm, cứu hộ cứu nạn trước mùa mưa bão.

(9). Tập trung giải quyết tồn đọng, nhất là các vụ việc phức tạp, kéo dài. Rà soát lại các vụ việc tồn đọng ở cả 3 cấp; trọng tâm là giải quyết các vụ việc đã có kết luận, chỉ đạo; xây dựng khung lộ trình, phân công trách nhiệm cụ thể,

quyết định thời hạn cuối cùng để có kết luận xử lý dứt điểm các vụ việc tồn đọng, kéo dài.

(10). Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Xây dựng, hoàn thiện, triển khai các phương án bảo đảm an ninh trật tự, an ninh nông thôn, an toàn giao thông, bảo vệ an toàn tuyệt đối các mục tiêu, khu vực trọng yếu; kịp thời xử lý các vụ việc phức tạp ngay từ cơ sở; không để xảy ra điểm nóng; giữ vững ổn định tình hình. Tấn công trấn áp mạnh mẽ đối với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, điều tra xử lý nghiêm minh, kịp thời các vụ án hình sự, nhất là các vụ án còn tồn đọng. Tăng cường chỉ đạo công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo ngay tại cơ sở.

2. Nghị quyết về một số cơ chế, chính sách tạo nguồn lực xây dựng thị xã Kỳ Anh đạt tiêu chí đô thị loại III vào năm 2020

Quy định tỷ lệ phân bổ cho các cấp ngân sách từ Nguồn thu từ tiền sử dụng đất trên địa bàn thị xã Kỳ Anh và áp dụng cho các Chương trình, dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh dịch vụ trên địa bàn thị xã Kỳ Anh. Tạo điều kiện để thị xã Kỳ Anh có thêm nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, đạt các tiêu chí đô thị loại III vào năm 2020.

3. Nghị quyết về phát triển công nghệ sinh học tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo

Nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao Công nghệ sinh học trong các lĩnh vực nông - lâm - ngư nghiệp, công nghiệp chế biến thực phẩm, vệ sinh an toàn thực phẩm, y - dược và bảo vệ sức khỏe con người, bảo vệ môi trường; thúc đẩy phòng trào ứng dụng Công nghệ sinh học rộng khắp trong các ngành, địa phương, các tổ chức kinh tế; đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập quốc tế trong giai đoạn mới.

4. Nghị quyết về việc thông qua danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh để Quỹ Đầu tư phát triển Hà Tĩnh đầu tư trực tiếp và cho vay giai đoạn 2017-2020

Quy định danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh để Quỹ Đầu tư phát triển Hà Tĩnh đầu tư trực tiếp và cho vay giai đoạn 2017-2020:

- Lĩnh vực kết cấu hạ tầng giao thông, năng lượng, môi trường: Đầu tư kết cấu hạ tầng; đầu tư phát triển điện, sử dụng năng lượng mặt trời, năng lượng gió; đầu tư hệ thống cấp nước sạch, thoát nước, xử lý nước thải, rác thải, khí thải, đầu tư hệ thống tái chế, tái sử dụng chất thải, đầu tư sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường; đầu tư, phát triển hệ thống phương tiện vận tải công cộng.

- Lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp và phát triển nông thôn: Đầu tư các dự án đầu tư phát triển nông nghiệp được tỉnh khuyến khích.

- Lĩnh vực công nghiệp, công nghiệp phụ trợ: Đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

- Lĩnh vực xã hội hóa hạ tầng xã hội: Đầu tư xây dựng, phát triển nhà ở xã hội (Nhà ở cho người có thu nhập thấp, nhà ở cho công nhân, ký túc xá sinh viên...); đầu tư xây dựng mở rộng bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh, trường học, siêu thị, chợ, chỉnh trang đô thị, hạ tầng khu dân cư, khu đô thị, văn hóa, thể dục thể thao, công viên; đầu tư xây dựng, cải tạo khu du lịch, vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng gắn với bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên, di tích lịch sử tại địa phương; di chuyển, sắp xếp, hiện đại hóa các khu nghĩa trang.

5. Nghị quyết về việc thông qua danh mục các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Thông qua danh mục các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, gồm 33 dự án, cụ thể:

- Lĩnh vực hạ tầng giao thông (14 dự án);
- Hệ thống cung cấp nước sạch (04 dự án);
- Hạ tầng Cụm công nghiệp, thương mại (08 dự án);
- Đường dây tải điện (01 dự án);
- Hạ tầng văn hóa, thể thao và các dịch vụ có liên quan (03 dự án);
- Hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, dịch vụ liên kết sản xuất gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp (03 dự án).

6. Nghị quyết về thông qua Danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất (bổ sung) năm 2017

- Thông qua Danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất (bổ sung) năm 2017 trên địa bàn tỉnh với 272 công trình, dự án, tổng diện tích 364,81 ha.

- Thông qua Danh mục các công trình dự án xin chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng (bổ sung) năm 2017 trên địa bàn tỉnh với 180 công trình, dự án có tổng diện tích 171,41 ha (144,04 ha - đất trồng lúa, 20,22 ha - đất rừng phòng hộ).

7. Nghị quyết thông qua điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Hà Tĩnh

Thông qua điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối 2016-2020 tỉnh Hà Tĩnh với các nội dung chủ yếu sau:

- Diện tích, cơ cấu các loại đất:

Đất nông nghiệp: Hiện trạng năm 2015: 481.448,77ha, diện tích điều chỉnh quy hoạch đến năm 2020: 476.984,50 ha.

Đất phi nông nghiệp: Hiện trạng năm 2015: 85.803,76 ha, diện tích điều chỉnh quy hoạch đến năm 2020: 105.445,97 ha.

Đất chưa sử dụng: Hiện trạng năm 2015: 31.814,11 ha, diện tích điều chỉnh quy hoạch đến năm 2020: 16.636,18 ha.

Đất khu kinh tế: Hiện trạng năm 2015: 79.466,00 ha, diện tích điều chỉnh quy hoạch đến năm 2020: 79.466,00 ha.

Đất đô thị: Hiện trạng năm 2015: 35.008,03 ha, diện tích điều chỉnh quy hoạch đến năm 2020: 38.099,01 ha.

- Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất:

Đất nông nghiệp chuyển sang phi nông nghiệp: Kỳ đầu (2011-2015): 10.551,91 ha, kỳ cuối (2016-2020): 17.749,80 ha.

Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất nông nghiệp: Kỳ đầu (2011-2015): 2.186,08 ha, kỳ cuối (2016-2020): 6.196,74 ha.

Đất phi nông nghiệp không phải là đất ở chuyển sang đất ở: Kỳ đầu (2011-2015): 7,92 ha, kỳ cuối (2016-2020): 60,81ha.

- Diện tích đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng cho các mục đích:

Đất nông nghiệp: Kỳ đầu (2011-2015): 2.547,31 ha, kỳ cuối (2016-2020): 13.196,31 ha.

Đất phi nông nghiệp: Kỳ đầu (2011-2015): 736,10 ha, kỳ cuối (2016-2020): 1.981,63 ha.

8. Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Quy định sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí áp dụng trên địa bàn tỉnh như sau:

- Sửa đổi, bổ sung mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

- Quy định về tỷ lệ phần trăm (%) mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô từ 09 chỗ ngồi trở xuống nộp lệ phí trước bạ lần đầu với mức thu là 11%.

9. Nghị quyết quy định mức trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách Nhà nước

Quy định mức trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh như sau:

- Đối với Thanh tra tỉnh:

+ Được trích 30% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách Nhà nước đối với số nộp đến 10 tỷ đồng/năm;

+ Được trích thêm 20% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách Nhà nước đối với số nộp từ trên 10 tỷ đến 20 tỷ đồng/năm;

+ Được trích thêm 10% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách Nhà nước đối với số nộp từ trên 20 tỷ đồng/năm;

- Đối với thanh tra các sở, thanh tra các huyện, thành phố, thị xã:

+ Được trích 30% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách Nhà nước đối với số nộp đến 2 tỷ đồng/năm;

+ Được trích thêm 20% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách Nhà nước đối với số nộp từ trên 2 tỷ đồng đến 3 tỷ đồng/năm;

+ Được trích thêm 10% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách Nhà nước đối với số nộp từ trên 3 tỷ đồng/năm.

10. Nghị quyết Quy định về mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người Cao tuổi và người thuộc hộ gia đình làm nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2017-2020

- Quy định mức hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho người Cao tuổi và người thuộc hộ gia đình làm nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2017-2020.

- Mức hỗ trợ

+ Người cao tuổi từ 70 đến dưới 80 tuổi chưa có thẻ BHYT: Hỗ trợ 100% mức đóng BHYT.

+ Người thuộc hộ gia đình làm nông, lâm, ngư và diêm nghiệp có mức sống trung bình: Ngoài 30% mức đóng bảo hiểm y tế do Ngân sách Trung ương hỗ trợ, ngân sách địa phương hỗ trợ thêm 20% mức đóng BHYT.

11. Nghị quyết về việc đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

- Mục tiêu: Giai đoạn 2017 - 2020 toàn tỉnh tổ chức đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng cho 53.570 người. Trong đó: Nhóm nghề công nghiệp - xây dựng 17.142 người, chiếm 32%; nhóm nghề thương mại - dịch vụ 17.678 người, chiếm 33%; nhóm nghề nông - lâm - ngư nghiệp 18.750 người, chiếm 35%. Sau đào tạo tỷ lệ lao động có việc làm mới hoặc tiếp tục làm việc cũ nhưng có thu nhập cao hơn đạt từ 75 - 80%.

- Đối tượng:

+ Lao động có độ tuổi từ đủ 15 tuổi đến 60 tuổi đối với nam, từ đủ 15 tuổi đến 55 tuổi đối với nữ; có trình độ học vấn và sức khỏe phù hợp với nghề cần học, bao gồm: Người lao động là phụ nữ; người khuyết tật. Người lao động có hộ khẩu thường trú tại các xã; tại các phường, thị trấn đang trực tiếp làm nông nghiệp hoặc người thuộc hộ gia đình có đất nông nghiệp, đất kinh doanh bị thu hồi. Người lao động thuộc các hộ gia đình có cá nhân có tên trong danh sách bị thiệt hại do sự cố môi trường biển được Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt. Thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, tham gia học nghề trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày hoàn thành nghĩa vụ, nhiệm vụ. Người chấp hành xong án phạt tù đã trở về cộng đồng, chưa được xoá án tích.

+ Ưu tiên đào tạo nghề cho lao động là người khuyết tật; người thuộc diện được hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; người dân tộc thiểu số; người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; người thuộc hộ gia đình bị thu

hồi đất nông nghiệp, đất kinh doanh; lao động nữ bị mất việc làm; ngư dân bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển.

12. Nghị quyết quy định mức thu học phí trong các cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2017-2018 đến năm học 2020-2021 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Quy định mức thu học phí trong các cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2017-2018 đến năm học 2020-2021 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Trong đó: Mức học phí đối với các chương trình giáo dục đại trà cấp học mầm non và giáo dục phổ thông công lập năm học 2017-2018:

- Cấp học Mầm non: Miền núi: 30.000 đồng/tháng/học sinh; nông thôn: 50.000 đồng/tháng/học sinh; thành thị: 120.000 đồng/tháng/học sinh.

- Cấp học Trung học cơ sở: Miền núi: 35.000 đồng/tháng/học sinh; nông thôn: 45.000 đồng/tháng/học sinh; thành thị: 80.000 đồng/tháng/học sinh.

- Cấp học Trung học phổ thông: Miền núi: 40.000 đồng/tháng/học sinh; nông thôn: 70.000 đồng/tháng/học sinh; thành thị: 110.000 đồng/tháng/học sinh.

13. Nghị quyết Về việc quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

- Quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Đối tượng áp dụng: Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước; người bệnh chưa tham gia bảo hiểm y tế; người bệnh có thể bảo hiểm y tế nhưng đi khám bệnh, chữa bệnh hoặc sử dụng các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

14. Nghị quyết về đặt tên một số tuyến đường trên địa bàn thị trấn Thạch Hà, huyện Thạch Hà

Đặt tên 29 tuyến đường trên địa bàn thị trấn Thạch Hà, huyện Thạch Hà.

15. Nghị quyết về điều chỉnh, sáp nhập, đặt tên và đổi tên thôn, tổ dân phố tại các xã: Cẩm Hưng, Cẩm Dương, Cẩm Duệ, Cẩm Sơn, Cẩm Nhượng và thị trấn Thiên Cẩm, huyện Cẩm Xuyên

16. Nghị quyết tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai và môi trường trên địa bàn tỉnh

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế và thực hiện các kiến nghị tại Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề “Công tác quản lý nhà nước về đất đai và môi trường trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2014-2016”; đồng thời tập trung chỉ đạo thực hiện 8 nhóm giải pháp nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai và môi trường trên địa bàn tỉnh trong thời gian

tới.

17. Nghị quyết về chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2018

Thông qua chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2018. Ngoài giám sát thường kỳ tại các kỳ họp, Hội đồng nhân dân tỉnh sẽ giám sát chuyên đề việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

18. Nghị quyết về việc xác nhận kết quả bầu bổ sung Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh

Xác nhận ông Võ Văn Phúc, Chánh Thanh tra tỉnh đã trúng cử chức vụ Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2016-2021.

Thừa lệnh Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh thông báo kết quả kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVII để các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị và nhân dân trong tỉnh được biết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh uỷ (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh khoá XIV;
- Đại biểu HĐND tỉnh khoá XVII;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh uỷ, Đoàn ĐBQH, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, tp, tx;
- Báo Hà Tĩnh, Đài PTHT tỉnh
- LĐ, CV VP HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

Gửi: Bản giấy: TP không nhận điện tử;
Bản điện tử: các TP còn lại.

**TL. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Thị Việt Hà

